Trắc nghiệm Địa Lí 6 Bài 4 (có đáp án): Phương hướng trên bản đồ. Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí

**Câu 1:** Theo quy ước đầu phía dưới của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

   **A.** Tây

   **B.** Đông

   **C.** Bắc

   **D.** Nam

**đáp án**

- Phương hướng chính trên bản đồ: có 8 hướng chính.

   + Phần chính giữa bản đồ là phần trung tâm.

   + Đầu trên kinh tuyến chỉ hướng Bắc.

   + Đầu dưới chỉ hướng Nam.

   + Đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng Đông.

   + Đầu bên trái vĩ tuyến chỉ hướng Tây.

**Chọn: D.**

**Câu 2:** Theo quy ước đầu phía trên của kinh tuyến gốc chỉ hướng nào?

   **A.** Tây

   **B.** Đông

   **C.** Bắc

   **D.** Nam

 **đáp án**

- Phương hướng chính trên bản đồ: có 8 hướng chính.

   + Phần chính giữa bản đồ là phần trung tâm.

   + Đầu trên kinh tuyến chỉ hướng Bắc.

   + Đầu dưới chỉ hướng Nam.

   + Đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng Đông.

   + Đầu bên trái vĩ tuyến chỉ hướng Tây.

**Chọn: C.**

**Câu 3:** Theo quy ước đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng nào?

   **A.** Tây

   **B.** Đông

   **C.** Bắc

   **D.** Nam

**Hiển thị đáp án**

- Phương hướng chính trên bản đồ: có 8 hướng chính.

   + Phần chính giữa bản đồ là phần trung tâm.

   + Đầu trên kinh tuyến chỉ hướng Bắc.

   + Đầu dưới chỉ hướng Nam.

   + Đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng Đông.

    + Đầu bên trái vĩ tuyến chỉ hướng Tây.

**Chọn: B.**

**Câu 4:** Theo quy ước đầu bên phải trái của vĩ tuyến chỉ hướng nào?

   **A.** Tây

   **B.** Đông

   **C.** Bắc

   **D.** Nam

 **đáp án**

- Phương hướng chính trên bản đồ: có 8 hướng chính.

   + Phần chính giữa bản đồ là phần trung tâm.

   + Đầu trên kinh tuyến chỉ hướng Bắc.

   + Đầu dưới chỉ hướng Nam.

   + Đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng Đông.

   + Đầu bên trái vĩ tuyến chỉ hướng Tây.

**Chọn: A.**

**Câu 5:** Vị trí của một điểm trên bản đồ (hoặc quả địa cầu) được xác định:

   **A.** Theo đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc.

   **B.** Là chỗ cắt nhau của hai đường kinh tuyến và vĩ tuyến đi qua nó.

   **C.** Theo phương hướng trên bản đồ.

   **D.** Theo hướng mũi tên trên bản đồ.

 **đáp án**

Vị trí của một điểm trên bản đồ (hoặc quả địa cầu) được xác định: Là chỗ cắt nhau của hai đường kinh tuyến và vĩ tuyến đi qua nó.

**Chọn: B.**

**Câu 6:** Một bản đồ được gọi là hoàn chỉnh, đầy đủ:

   **A.** Có màu sắc và kí hiệu

   **B.** Có bảng chú giải

   **C.** Có đủ kí hiệu về thông tin, tỉ lệ xích, bảng chú giải

   **D.** Cần có bản tỉ lệ xích và kí hiệu bản đồ

 **đáp án**

Một bản đồ được gọi là hoàn chỉnh, đầy đủ: Có đủ kí hiệu về thông tin, tỉ lệ xích, bảng chú giải.

**Chọn: C.**

**Câu 7:** Một địa điểm B nằm trên xích đạo và có kinh độ là 60oT. Cách viết tọa độ địa lí của điểm đó là:









 **đáp án**

Kinh độ = 60oT (viết trên); vĩ độ = 0o (viết dưới)

**Chọn: A.**

**Câu 8:** Vị trí của một điểm trên bản đồ (hoặc trên quả Địa cầu) được xác định là chỗ cắt nhau của:

   **A.** đường kinh tuyến và vĩ tuyến bất kì.

   **B.** đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc.

   **C.** đường kinh tuyến và vĩ tuyến gốc.

   **D.** đường kinh tuyến và vĩ tuyến đi qua điểm đó.

 **đáp án**

Vị trí của một điểm trên bản đồ (hoặc quả địa cầu) được xác định: Là chỗ cắt nhau của hai đường kinh tuyến và vĩ tuyến đi qua nó.

**Chọn: D.**

**Câu 9:** Muốn xác định phương hướng trên bản đồ cần phải dựa vào:

   **A.** mép bên trái tờ bản đồ.

   **B.** mũi tên chỉ hướng đông bắc.

   **C.** các đường kinh, vĩ tuyến.

   **D.** tất cả các ý trên đều đúng.

 **đáp án**

Bản đồ có hệ thống kinh vĩ tuyến: xác định phương hướng dựa vào kinh tuyến và vĩ tuyến. Bản đồ không thể hiện các đường kinh tuyến và vĩ tuyến: dựa vào mũi tên chỉ hướng Bắc, sau đó lần lượt tìm các hướng còn lại.

**Chọn: C.**

**Câu 10:** Một điểm C nằm trên kinh tuyên 120o thuộc nửa cầu Đông và vĩ tuyến 10o ở phía trên đường xích đạo, cách viết toạ độ của điểm đó là:

   **A.** 10oB và 120oĐ.

   **B.** 10oN và 120oĐ.

   **C.** 120oĐ và 10oN.

   **D.** 120oĐ và 10oB.

 **đáp án**

Kinh độ = 120oĐ; vĩ độ = 10oB

**Chọn: D.**